

THÔNG BÁO

V/v đề xuất nhiệm vụ KH&CN tỉnh Sơn La năm 2017

Căn cứ Công văn số 293/TB-KHCN ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La về việc thông báo định hướng nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ tỉnh Sơn La năm 2017, Nhà trường đề nghị các đơn vị triển khai việc đăng ký đề xuất nhiệm vụ KH&CN tỉnh Sơn La với các nội dung sau:

I. ĐỊNH HƯỚNG TRỌNG TÂM NỘI DUNG ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂM 2017

1. Lĩnh vực nông nghiệp

- Ứng dụng khoa học và công nghệ chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng vật nuôi phù hợp theo hướng phát triển sản xuất quy mô lớn, tập trung gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị, phát huy lợi thế cạnh tranh của sản phẩm góp phần nâng cao giá trị của các nông sản hàng hóa. Chú trọng sản xuất sản phẩm nông nghiệp sạch, an toàn được cơ quan có thẩm quyền chứng nhận. Các sản phẩm nông nghiệp cần tập trung phát triển như: chè, cà phê, rau củ quả, hoa; chăn nuôi (Bò sữa, gia súc, gia cầm, thủy sản). Phát triển rau hoa chất lượng cao, cây ăn quả có múi, cây dược liệu tại Vân Hồ, Mộc Châu, Mai Sơn và Thành phố Sơn La.

- Ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp nhằm tăng năng suất, chất lượng, giảm giá thành và thích ứng với biến đổi khí hậu bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm gắn với xây dựng thương hiệu sản phẩm hàng hóa. Ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học (CNSH) trong sản xuất giống cây trồng vật nuôi, thủy sản có năng suất chất lượng tốt đáp ứng yêu cầu thị trường.

- Xây dựng các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Mộc Châu và một số huyện, thành phố, các mô hình sản xuất sản phẩm nông nghiệp gắn với du lịch, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

- Xây dựng mô hình nuôi thử nghiệm các loài cá đặc sản trên lòng hồ Thủy điện Sơn La.

- Ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông lâm nghiệp và xây dựng thương hiệu sản phẩm. Xây dựng mô hình sản xuất nông lâm nghiệp thủy sản theo chuỗi giá trị hàng hóa.

- Ứng dụng KH&CN xây dựng mở rộng mô hình trồng cây ăn quả trên đất dốc kết hợp với công nghệ tưới nhỏ giọt để chuyển đổi diện tích không hiệu quả sang mô hình có giá trị kinh tế. Phát triển bền vững tài nguyên rừng, đề xuất các giải pháp phủ xanh đất trống, đồi núi trọc gắn với ứng phó và biến đổi khí hậu; Xây dựng mô hình và giải pháp tăng cường, nâng cao hiệu quả quản lý rừng bền vững. Phát triển mô hình kết hợp chăn nuôi, trồng cây ăn quả và khai thác rừng bền vững để tăng thu nhập cho người dân.

- Bảo tồn và phát triển nguồn gen cây trồng, vật nuôi đặc sản, quý hiếm có giá trị kinh tế của tỉnh tạo các sản phẩm hàng hóa đặc sản phục vụ du lịch tại Mộc Châu, Vân Hồ, khu vực lòng hồ thủy điện như chè Shan tuyết, xoài Yên Châu, cà Dầm xanh...

2. Lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, y tế, giáo dục

- Nghiên cứu tổng kết thực tiễn nhằm rút ra những bài học kinh nghiệm phục vụ công cuộc đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nghiên cứu các vấn đề về củng cố và xây dựng hệ thống chính trị, tăng cường và nâng cao hiệu quả sự lãnh đạo của Đảng.

- Nghiên cứu đánh giá các mô hình kinh tế, kết quả thực hiện một số cơ chế, chính sách để mở diện phát triển, thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Nghiên cứu các chính sách về nông nghiệp, nông thôn và nông dân gắn với quá trình xây dựng nông thôn mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

- Nghiên cứu các vấn đề xã hội làm căn cứ khoa học cho công tác chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Nghiên cứu các vấn đề tác động gây ảnh hưởng xấu đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng tái định cư thủy điện Sơn La phục vụ cho yêu cầu phát triển kinh tế xã hội.

- Nghiên cứu bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc tỉnh Sơn La; Đề xuất các mô hình phát triển du lịch, khai thác tiềm năng lòng hồ thủy điện, và du lịch quốc gia Mộc Châu theo hướng phát triển du lịch bền vững.

- Nghiên cứu các giải pháp về phát triển y tế, nâng cao chất lượng giáo dục, văn hóa, môi trường, giải pháp an sinh xã hội; Nghiên cứu ứng dụng các kỹ thuật và công nghệ tiên tiến hiện đại trong chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh.

- Ứng dụng tiến bộ KH&CN phát triển sản xuất trồng, chế biến và tiêu thụ sản phẩm dược liệu.

- Xây dựng chuỗi liên kết trong việc phát triển một số sản phẩm chủ lực có thể phát triển thành sản phẩm hàng hóa của tỉnh như: Chè, cà phê, mía đường, rau củ quả...

- Xây dựng mô hình và giải pháp tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường. Xây dựng các giải pháp can thiệp nhằm cải thiện tình trạng an toàn thực phẩm hiện nay.

3. Lĩnh vực kỹ thuật công nghệ

- Xây dựng các mô hình ứng dụng công nghệ cao, CNSH trong sản xuất, bảo quản chế biến làm tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông, lâm nghiệp và thủy sản.

- Nghiên cứu tạo ra các loại vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất, thu hoạch và chế biến đối với sản phẩm nông nghiệp; Ứng dụng công nghệ điều khiển tự động trong sản xuất nông nghiệp.

- Đẩy mạnh đổi mới công nghệ, lựa chọn công nghệ thích hợp phục vụ phát triển các ngành công nghiệp mũi nhọn của tỉnh tạo ra các sản phẩm hàng hoá có năng suất chất lượng và khả năng cạnh tranh cao.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng trong phát triển các ngành công nghiệp: thủy điện, sử dụng điện; khai thác và chế biến khoáng sản.

- Nghiên cứu khai thác lợi thế của tỉnh, ưu tiên công nghệ sử dụng vật liệu địa phương trong giao thông nông thôn, thủy lợi, xây dựng.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sản xuất sạch, công nghệ thân thiện với môi trường. Nghiên cứu ứng dụng và phát triển CNSH để xử lý các chất thải gây ô nhiễm gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn. Tái chế, chế biến phụ phẩm chất thải công, nông nghiệp thành các sản phẩm có ích. Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng CNSH để lưu giữ, bảo tồn và sử dụng hợp lý tài nguyên đa dạng sinh học, đất đai, nước, không khí vì mục tiêu phát triển bền vững, phục hồi và phát triển các hệ sinh thái tự nhiên.

- Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, các trường chuyên nghiệp. Ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính trong cơ quan nhà nước.

4. Hợp tác về nghiên cứu khoa học và công nghệ

Nghiên cứu đề xuất các giải pháp tăng cường hợp tác khoa học công nghệ với các tỉnh Bắc Lào: Nghiên cứu tăng cường đào tạo chất lượng nguồn nhân lực. Nghiên cứu xây dựng các mô hình phát triển bền vững kinh tế tập thể (HTX), hộ gia đình nông thôn. Nghiên cứu quản lý rừng bền vững dựa vào cộng đồng.

II. Hồ sơ đăng ký đề xuất

1. Phiếu đề xuất nhiệm vụ KH&CN theo các định hướng trên (Mẫu A1-ĐXNV).

2. Phiếu đề xuất đặt hàng theo các mẫu: Mẫu B1-ĐXĐH (đối với đề tài/đề án); Mẫu B2-ĐXĐH (đối với dự án SXTN) (Sau khi đã được Nhà trường tuyển chọn).

(Lưu ý: Đối với đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN – Mẫu B1 và B2, đề nghị các tổ chức/cá nhân đề xuất chủ động liên hệ với các cơ quan, tổ chức đặt hàng cùng lĩnh vực nghiên cứu, quản lý để xác nhận)

3. Thời gian gửi hồ sơ: trước 10h30, ngày 23/5/2016 để Trường xét gửi đi đặt hàng.

4. Hồ sơ gửi 05 bản về Phòng KHCN&HTQT, người nhận: đ/c Nguyễn Thị Ngọc Hà, Email: ngocha023@gmail.com, ĐT: 0976761482.

Đề nghị các đơn vị trực thuộc triển khai khẩn trương các nội dung trong thông báo này./. 2/5

Nơi nhận:

- Các đơn vị trực thuộc;
- Ban Giám hiệu (b/c);
- Website Trường;
- Lưu: HCTH, KHCN&HTQT(3b).

KÍ HIỆU TRƯỞNG



HÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Đoàn Đức Lân

PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Tên nhiệm vụ KH&CN:
2. Hình thức thực hiện (*Một trong các hình thức: đề tài khoa học và công nghệ, dự án SXTN hoặc đề án khoa học*)
3. Mục tiêu:
4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ KH&CN (*Tầm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách,...*) :
5. Các nội dung chính và kết quả dự kiến:
6. Khả năng và địa chỉ áp dụng:
7. Dự kiến hiệu quả mang lại:
8. Dự kiến thời gian thực hiện (Số tháng, bắt đầu từ tháng năm đến tháng năm..)
9. Thông tin khác (Chỉ áp dụng đối với dự án SXTN hoặc dự án KH&CN):
 - 9.1 Xuất xứ hình thành:
(*Nếu là Dự án SXTN cần nêu rõ: Kết quả của các đề tài KH&CN; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc kết quả KH&CN từ nước ngoài.*
Nếu là dự án KH&CN cần nêu rõ: nguồn hình thành của Dự án KH&CN, tên Dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan ...)
 - 9.2 Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN: (*Sự tham gia của doanh nghiệp, cơ sở SX v.v...*)

CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(*Họ, tên và chữ ký*)

..., ngày ... tháng... năm 20...
TỔ CHỨC ĐỀ XUẤT
(*Họ, tên và chữ ký - đóng dấu*)

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.*

TÊN ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20....

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CẤP TỈNH**

(Dùng cho đề tài KH&CN hoặc đề án khoa học)

1. Tên nhiệm vụ KHCN:
2. Lý do đề xuất: *(Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở địa phương; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...)*
Lưu ý:
 - Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ
 - Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn
3. Mục tiêu:
4. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:
5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:
6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
7. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:

Đơn vị Tổ chức..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

*** Lưu ý:** Phiếu đề xuất gửi về các tổ chức đăng ký, đồng thời gửi về Sở KH&CN bản cứng và bản mềm theo địa chỉ: khucngochoankhsl@gmail.com để tổng hợp và tra cứu thông tin theo qui định. Điện thoại: 0223.856980; 0912145750; 0913252351.

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC ĐẶT HÀNG

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.*

TÊN ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20....

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CẤP TỈNH**

(Dùng cho dự án SXTN)

1. Tên dự án SXTN:
2. Xuất xứ của Dự án SXTN (Từ một trong các nguồn sau: Kết quả của các đề tài; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích; kết quả KH&CN chuyển giao từ nước ngoài v.v...)
3. Lý do đề xuất (Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở địa phương; nhu cầu của sản xuất đời sống và khả năng ứng dụng rộng rãi v.v...)

Lưu ý:

- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ;

- Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn).

4. Mục tiêu:
5. Nội dung thực hiện:
6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kỹ thuật cần đạt:
7. Nhu cầu thị trường (Khả năng thị trường tiêu thụ, phương thức chuyển giao và thương mại hoá các sản phẩm của dự án)
8. Dự kiến tổ chức cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
9. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện:
10. Phương án huy động các nguồn lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả tạo ra (Khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)

Đơn vị (Tổ chức)..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

* **Lưu ý:** Phiếu đề xuất gửi về các tổ chức đăng ký, đồng thời gửi về Sở KH&CN-bản cứng và bản mềm theo địa chỉ: khucngochoankhsl@gmail.com để tổng hợp và tra cứu thông tin theo qui định. Điện thoại: 0223.856980; 0912145750; 0913252351.

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC ĐẶT HÀNG

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

Ghi chú: Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.